

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN CÔNG TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

NGUYỄN THỊ HƯƠNG¹ - TRẦN KHÁNH LY²

¹Khoa Pháp luật Kinh tế - Trường Đại học Luật Hà Nội

Faculty of Economic Law, Hanoi Law University

Email: huongnt_tcnh@hlu.edu.vn

²K47, Trường Đại học Luật Hà Nội

K47, Hanoi Law University

Email: khanhlynk0712@gmail.com

Ngày nhận bài: 21/7/2026

Ngày sửa bài: 12/8/2026

Ngày duyệt đăng bài: 23/8/2026

Tóm tắt:

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ tại Việt Nam, hoạt động đấu giá tài sản công đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải đổi mới cả về phương thức tổ chức lẫn khung pháp lý điều chỉnh. Mặc dù Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản liên quan đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng, nhưng thực tiễn triển khai cho thấy còn một số hạn chế. Bài viết này phân tích khuôn khổ pháp lý hiện hành, chỉ ra những khoảng trống pháp lý trong chuyển đổi số hoạt động đấu giá tài sản công, đồng thời đề xuất một số định hướng hoàn thiện nhằm đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả, công bằng và khả thi trong quản lý, khai thác tài sản công phù hợp với xu hướng quản trị hiện đại.

Từ khóa: hoàn thiện khung pháp lý, đấu giá, tài sản công, đấu giá tài sản công, chuyển đổi số

Improving the legal framework for public asset auctions in the context of digital transformation

Abstract:

Against the backdrop of rapid digital transformation in Vietnam, public asset auctions face an urgent need for reform in both organizational methods and the governing legal framework. Although the 2016 Law on Property Auction and related legal documents have established an important legal foundation, practical implementation continues to reveal several limitations. This study analyzes the current legal framework, identifies legal gaps in the digital transformation of public asset auction activities, and proposes several directions for improvement to ensure transparency, efficiency, fairness, and feasibility in the management and exploitation of public assets in line with modern governance trends.

Keywords: legal framework improvement, auction, public assets, public asset auctions, digital transformation

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý và xử lý tài sản công, đặc biệt thông qua đấu giá, trở thành yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả sử dụng nguồn lực công (Thủ tướng Chính phủ, 2020). Mặc dù pháp luật về đấu giá tài sản công đã từng bước được hoàn thiện, sự phát triển nhanh chóng của phương thức đấu giá trực tuyến và quản trị dữ liệu số đang đặt ra nhiều vấn đề pháp lý mới liên quan đến tổ chức đấu giá, xác thực chủ thể, bảo mật dữ liệu, an toàn thông tin và giám sát hoạt động đấu giá trên môi trường số (World Bank, 2021). Trên cơ sở đó, bài viết phân tích thực trạng pháp luật về đấu giá tài sản công trong bối cảnh chuyển đổi số, chỉ ra một số hạn chế, bất cập và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao tính minh bạch, an toàn và hiệu quả của hoạt động đấu giá tài sản công ở Việt Nam.

2. Khái quát chung về pháp luật về đấu giá tài sản công

Hiện nay, đấu giá tài sản công được điều chỉnh trực tiếp bởi Luật Đấu giá tài sản sửa đổi, bổ sung năm 2024 (Luật số 37/2024/QH15), kết hợp với pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Hệ thống quy định này tạo khuôn khổ pháp lý cho việc quyết định bán tài sản, lựa chọn tổ chức đấu giá, xác định phương thức, niêm yết và thực hiện nghĩa vụ tài chính sau đấu giá.

Pháp luật về đấu giá tài sản công là hệ thống các quy phạm pháp luật điều chỉnh toàn bộ quan hệ phát sinh trong quá trình quản lý, tổ chức và giám sát hoạt động đấu giá tài sản thuộc sở hữu nhà nước (OECD, 2020). Hệ thống này bao gồm Luật Đấu giá tài sản, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các nghị định, thông tư hướng dẫn và các quy định chuyên ngành đối với từng loại tài sản. Mục tiêu là bảo đảm hoạt động đấu giá được thực hiện công khai, minh bạch, cạnh tranh, phòng ngừa thất thoát và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực công.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, pháp luật về đấu giá tài sản công được phát triển theo hướng số hóa quy trình, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu, áp dụng các phương thức đấu giá điện tử, đồng thời bảo đảm giá trị pháp lý của giao dịch số, tính toàn vẹn dữ liệu và khả năng truy vết. Qua đó, pháp luật không chỉ thiết lập khuôn khổ cho hoạt động đấu giá mà còn góp phần tăng cường minh bạch, kiểm soát và hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Quy định pháp luật về đấu giá tài sản công

3.1. Quy định về công khai thông tin đấu giá tài sản công

Công khai và minh bạch thông tin đấu giá tài sản công là một trụ cột cơ bản của quản trị tài sản nhà nước hiện đại. Trong bối cảnh nguồn lực công ngày càng khan hiếm, việc đưa tài sản công ra thị trường thông qua đấu giá cần dựa trên cơ chế đảm bảo cho mọi cá nhân, tổ chức được tiếp cận thông tin một cách bình đẳng, kịp thời và chính xác. Khoản 1 Điều 57 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, kết hợp với các bổ sung quan trọng của Luật Đấu giá tài sản sửa đổi 2024, đã thiết lập khuôn khổ pháp lý tương đối đầy đủ cho việc công khai thông tin (Nguyễn Thị Thu Hồng, 2020a).

Luật Đấu giá tài sản 2016 đặt nền móng cho công khai thông tin; Luật Đấu giá tài sản sửa đổi 2024 đã hoàn thiện theo hướng số hóa và tập trung hóa dữ liệu. Luật sửa Đấu giá tài sản đổi 2024 quy định phải công khai tất cả thông tin đấu giá trên Cổng thông tin điện tử đấu giá tài sản, với nội dung bao gồm: (1) Tổ chức/cá nhân có tài sản đưa ra đấu giá. Đây là thông tin xác định chủ thể sở hữu hoặc quản lý tài sản. Việc công khai chủ thể có tài sản giúp ngăn chặn tình trạng “núp bóng”, che giấu nguồn gốc

tài sản một vấn đề từng gây nhiều tranh cãi, đặc biệt trong đấu giá đất công và tài sản tịch thu (Bộ Tư pháp, 2022). (2) Tổ chức hành nghề đấu giá được lựa chọn, công khai đơn vị tổ chức đấu giá có ý nghĩa bảo đảm người tham gia có thông tin để đánh giá uy tín, năng lực của đơn vị tổ chức và tăng minh bạch trong khâu lựa chọn tổ chức đấu giá vốn là mắt xích dễ phát sinh tiêu cực (Bộ Tư pháp, 2023); (3) Mô tả chi tiết tài sản đấu giá, đây là một yêu cầu mang tính kỹ thuật nhưng có giá trị pháp lý rất lớn. Luật yêu cầu mô tả tài sản phải rõ ràng, chính xác, phản ánh đúng tình trạng thực tế và hồ sơ pháp lý của tài sản. Việc mô tả đầy đủ giúp người tham gia đánh giá được tính hữu dụng và rủi ro của tài sản, đặc biệt với các tài sản có giá trị cao như quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hoặc phương tiện vận tải; (3) Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, điều kiện tham gia Các thông tin này là “thước đo” để đánh giá tính cạnh tranh của cuộc đấu giá. Giá khởi điểm thể hiện kết quả thẩm định giá; tiền đặt trước và điều kiện tham gia liên quan trực tiếp đến rủi ro tài chính và mức độ mở cửa của phiên đấu giá đối với các chủ thể trên thị trường; (4) Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá, đây là yếu tố bảo đảm công khai minh bạch về mặt thủ tục. Công khai sớm, rõ ràng thời gian địa điểm giúp mọi tổ chức, cá nhân quan tâm có thể sắp xếp tham gia, tránh tình trạng ấn định thời gian bất lợi nhằm hạn chế số người dự.

Mặc dù khuôn khổ pháp lý về công khai thông tin đấu giá tài sản công đã được hoàn thiện đáng kể qua Luật Đấu giá tài sản 2016 và Luật sửa đổi 2024, quá trình triển khai trên thực tiễn vẫn bộc lộ nhiều hạn chế đáng chú ý.

Thứ nhất, chất lượng thông tin được công bố còn thiếu đồng đều và chưa được chuẩn hóa giữa các địa phương. Một số đơn vị chỉ đăng tải thông tin ở mức độ tối thiểu, mô tả tài sản sơ sài, không kèm theo hồ sơ pháp lý, thiếu hình ảnh và tài liệu minh chứng, thậm chí cập nhật không đúng thời điểm (Thanh tra Chính phủ, 2022). Điều này làm cho việc công khai thông tin mang tính hình thức, không đáp ứng yêu cầu minh bạch và không cung cấp đủ cơ sở để nhà đầu tư thực hiện phân tích, đánh giá nghiêm túc về tài sản đấu giá.

Thứ hai, kết quả đấu giá chưa được công khai rộng rãi để tạo điều kiện cho xã hội và bên thứ ba giám sát. Trong nhiều trường hợp, chỉ những người trực tiếp tham gia đấu giá mới được cung cấp thông tin đầy đủ về kết quả, trong khi công luận và các tổ chức giám sát không có quyền truy cập. Việc thiếu minh bạch ở giai đoạn “hậu đấu giá” dẫn đến những hệ lụy đáng kể: khó kiểm chứng dấu hiệu thông đồng hoặc dìm giá, khó đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ chức đấu giá, không hình thành được dữ liệu thị trường phục vụ hoạch định chính sách, và đặc biệt là làm suy giảm niềm tin của doanh nghiệp đối với tính liêm chính của hoạt động đấu giá tài sản công. Đây được coi là “điểm nghẽn” mang tính hệ thống, ảnh hưởng trực tiếp đến cơ chế giám sát xã hội trong quản trị tài sản nhà nước.

Thứ ba, liên quan đến năng lực số và hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ giữa các địa phương. Không ít nơi vẫn phụ thuộc vào phương thức đăng tải thủ công, hạ tầng kỹ thuật yếu, chưa có sự kết nối liên thông giữa các cơ sở dữ liệu. Việc thiếu nền tảng công nghệ mạnh khiến quy định công khai thông tin không phát huy hết tác dụng, đặc biệt trong bối cảnh Luật sửa đổi 2024 định hướng rõ ràng việc số hóa toàn bộ quy trình đấu giá và xây dựng Cổng thông tin điện tử đấu giá tập trung. Khoảng cách về năng lực số giữa các địa phương khiến hiệu quả công khai thông tin không đồng nhất, làm giảm tính toàn diện và tính cạnh tranh của thị trường đấu giá.

Thứ tư, hệ thống chế tài đối với hành vi công khai sai hoặc công khai thiếu thông tin vẫn chưa đủ mạnh. Mặc dù pháp luật đã quy định nghĩa vụ công khai là bắt buộc, nhưng mức xử phạt đối với các

hành vi vi phạm còn nhẹ, chưa có tính răn đe; đồng thời thiếu quy định xác định trách nhiệm pháp lý đối với cá nhân cụ thể trong trường hợp mô tả sai lệch hoặc không đầy đủ thông tin. Khoảng trống này dẫn đến thực trạng phổ biến là “công khai có cũng như không” ở một số đơn vị, khi thông tin được đăng tải chỉ mang tính tượng trưng, không góp phần nâng cao tính minh bạch của hoạt động đấu giá tài sản công.

3.2. Quy định về phương thức đấu giá tài sản công

Quy định về phương thức đấu giá tài sản công theo Điều 24 Nghị định 186/2025/NĐ-CP thể hiện một bước phát triển quan trọng trong pháp luật quản lý tài sản nhà nước, khi xác lập đấu giá là phương thức mặc định và bắt buộc đối với việc bán tài sản công, trừ các trường hợp đặc biệt được luật định. Đây là cơ chế pháp lý thể hiện rõ định hướng sử dụng nguyên tắc thị trường, cạnh tranh công khai để phân bổ tài sản thuộc sở hữu toàn dân. Trọng tâm của quy định nằm ở ba cấu phần chính: (i) bắt buộc đấu giá tài sản công; (ii) thiết lập cơ chế xác định giá khởi điểm khách quan thông qua thẩm định giá; và (iii) chuẩn hóa toàn bộ quy trình tổ chức đấu giá từ lựa chọn tổ chức đấu giá đến ký hợp đồng và thanh toán. Ba cấu phần này tạo nên một khung pháp lý tương đối chặt chẽ nhằm ngăn ngừa thất thoát, bảo đảm minh bạch và nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan quản lý nhà nước trong xử lý tài sản công.

Về ưu điểm, trước hết, quy định buộc bán tài sản công phải thông qua đấu giá đã loại bỏ cơ chế chỉ định thiếu minh bạch từng tồn tại trước đây, qua đó hạn chế tối đa khả năng hình thành nhóm lợi ích, chuyển nhượng tài sản công với giá thấp với giá thấp gây thiệt hại ngân sách (Bộ Tư pháp, 2023). Việc quy định rõ cơ chế xác định giá khởi điểm bao gồm thành lập hội đồng thẩm định giá hoặc thuê doanh nghiệp thẩm định giá giúp nâng cao tính độc lập, khách quan của khâu định giá, một yếu tố quyết định đối với hiệu quả đấu giá, đặc biệt với tài sản có giá trị lớn như quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất hoặc tài sản thanh lý của doanh nghiệp nhà nước (Quốc hội, 2024; Quốc hội, 2017). Quy định này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh thị trường tài sản công có tính phức tạp cao như đất đai, tài sản gắn liền với đất hoặc tài sản thanh lý có giá trị lớn. Đồng thời, việc chuẩn hóa quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá, cơ chế ký kết hợp đồng và xử lý trường hợp vi phạm thời hạn thanh toán giúp tăng tính ổn định và giảm rủi ro pháp lý trong giao dịch. Một ưu điểm nổi bật khác là quy định cho phép thuê tổ chức hành nghề đấu giá, và trong trường hợp không có tổ chức đấu giá tham gia thì thành lập hội đồng đấu giá điều này bảo đảm quá trình đấu giá không bị ngưng trệ và vẫn được thực hiện theo chuẩn mực minh bạch (Quốc hội, 2017).

Khi đặt trong bối cảnh chuyển đổi số, quy định của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP tạo nền tảng quan trọng để tiến tới số hóa toàn bộ quy trình đấu giá tài sản công. Yêu cầu công khai thông tin, chuẩn hóa dữ liệu tài sản (mô tả, hồ sơ pháp lý, hình ảnh, chứng thư thẩm định giá), tiến độ xử lý, kết quả đấu giá và toàn bộ quy trình lựa chọn tổ chức đấu giá là điều kiện để tích hợp vào Cổng thông tin đấu giá tài sản, phục vụ đấu giá trực tuyến, truy vết giao dịch và tăng khả năng giám sát xã hội (Quốc hội, 2024). Khi dữ liệu được số hóa và lưu trữ trên môi trường điện tử, cơ quan quản lý có thể theo dõi tiến độ, phát hiện bất thường, hạn chế thao túng giá hoặc thông đồng những hành vi khó kiểm soát trong mô hình đấu giá truyền thống (Bộ Tư pháp, 2023). Ngoài ra, chuyển đổi số giúp mở rộng phạm vi tiếp cận thị trường đấu giá, thu hút nhà đầu tư trên toàn quốc, giảm chi phí giao dịch và tăng sức cạnh tranh, từ đó nâng giá trị tài sản công (Chính phủ, 2010).

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm nêu trên, quy định cũng bộc lộ một số hạn chế. Việc phụ thuộc vào thẩm định giá dù là hội đồng hay doanh nghiệp thẩm định có thể dẫn đến rủi ro nếu chất lượng thẩm định không bảo đảm hoặc có tiêu cực, bởi tiêu cực trong thẩm định giá sẽ dẫn đến sai lệch giá khởi điểm, kéo theo thất thoát tài sản công ngay từ khâu ban đầu. Hơn nữa, mặc dù quy định cho phép thuê tổ chức hành nghề đấu giá, nhưng sự chênh lệch về năng lực giữa các tổ chức đấu giá cũng là nguyên nhân tạo ra sự khác biệt lớn về hiệu quả, đặc biệt trong việc ứng dụng công nghệ và tổ chức đấu giá trực tuyến. Một hạn chế khác là cơ chế xử lý trường hợp người trúng đấu giá chậm thanh toán, cho phép bán cho người trả giá liền kề, dù hợp lý về mặt kinh tế, nhưng có thể phát sinh tranh chấp nếu không được số hóa và minh bạch trong quy chế đấu giá.

3.3. Quy định về trình tự thủ tục đấu giá tài sản công

Quy định về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản công theo khoản 6 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định 114/2024/NĐ-CP) đã hình thành một khung pháp lý tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ, bảo đảm mọi hoạt động đấu giá tài sản công phải tuân thủ chặt chẽ Luật Đấu giá tài sản (Quốc hội, 2016), (Chính phủ, 2017). Đặc biệt, Nghị định 151 (sửa đổi bởi Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) và Luật Đấu giá tài sản sửa đổi năm 2024 đều nhấn mạnh việc ưu tiên thực hiện đấu giá tài sản công thông qua Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công. Việc đưa đấu giá lên nền tảng số vừa phù hợp với tiêu chuẩn minh bạch quốc tế, vừa giảm thiểu rủi ro can thiệp chủ quan và tăng cường khả năng tiếp cận của nhà đầu tư trên phạm vi rộng (Bộ Tư pháp, 2023).

Một trong những ưu điểm quan trọng nhất của quy định là việc chuẩn hóa toàn bộ quy trình đấu giá, giảm thiểu sự tùy nghi và tăng tính thống nhất giữa các địa phương. Về mặt chuyển đổi số, cơ chế ưu tiên sử dụng Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công tạo điều kiện thuận lợi để triển khai đấu giá điện tử, giúp giảm chi phí hành chính, mở rộng phạm vi tiếp cận, hạn chế tiêu cực và tạo ra cơ sở dữ liệu tập trung phục vụ quản trị tài sản công. Việc quy định nghĩa vụ thanh toán, ký hợp đồng và xử lý vi phạm cũng giúp kiểm soát tốt nghĩa vụ tài chính và hạn chế tình trạng chậm trễ trong thực thi nghĩa vụ của người trúng đấu giá. Tất cả các yếu tố trên góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Bên cạnh những ưu điểm kể trên thì quy định của pháp luật về trình tự thủ tục đấu giá tài sản công còn tồn tại nhiều hạn chế, cụ thể:

Thứ nhất, quy định vẫn phụ thuộc rất lớn vào năng lực của tổ chức đấu giá và doanh nghiệp thẩm định giá. Nếu chất lượng thẩm định giá không bảo đảm hoặc mang tính hình thức, giá khởi điểm có thể bị xác lập sai lệch, gây thất thoát tài sản công dù toàn bộ quy trình trên giấy tờ được thực hiện đúng quy định. Đây là điểm yếu của nhiều hệ thống pháp luật, không chỉ Việt Nam, khi thẩm định giá trở thành “mắt xích nhạy cảm” nhất trong chu trình đấu giá (Chính phủ, 2013).

Thứ hai, hạ tầng công nghệ phục vụ đấu giá điện tử chưa đồng bộ giữa các địa phương khiến mục tiêu chuyển đổi số chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng. Nhiều đơn vị vẫn đăng tải thông tin thủ công, thiếu chuẩn hóa dữ liệu và chưa đồng thời tích hợp thông tin lên Hệ thống giao dịch điện tử. Điều này tạo ra khoảng cách lớn giữa khuôn khổ pháp lý và thực tiễn triển khai (Chính phủ, 2024).

Thứ ba, cơ chế giám sát điện tử sau đấu giá, bao gồm theo dõi tiến độ ký hợp đồng, thanh toán cũng như xử lý vi phạm, chưa được đầu tư tương xứng. Điều này làm giảm hiệu lực của quy định về thời hạn và trách nhiệm thanh toán, đặc biệt trong bối cảnh nhiều giao dịch vẫn được quản lý bán thủ công.

Thứ năm, mặc dù các hành vi vi phạm về công khai thông tin, giám sát đấu giá hay can thiệp thủ tục đều có quy định xử lý, nhưng chế tài vẫn chưa đủ mạnh để bảo đảm tính răn đe. Vì vậy, vẫn tồn tại nguy cơ quy định bị thực thi hình thức, đặc biệt trong giai đoạn đầu của chuyển đổi số.

3.4. Quy định về quản lý nhà nước trong đấu giá tài sản công.

Quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản công giữ vai trò trọng tâm trong đảm bảo tính minh bạch, cạnh tranh và hiệu quả của quá trình xử lý tài sản nhà nước. Trách nhiệm này được giao cho Sở Tư pháp cấp tỉnh với vai trò là cơ quan tham mưu cho UBND trong việc tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát toàn bộ hoạt động đấu giá tài sản công trên địa bàn. Thực tiễn triển khai tại nhiều địa phương cho thấy, hệ thống quản lý nhà nước đã từng bước được củng cố thông qua việc kiện toàn tổ chức đấu giá chuyên nghiệp, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và hướng dẫn nghiệp vụ cho các tổ chức đấu giá. Đây là những nỗ lực cần thiết nhằm xây dựng một môi trường đấu giá lành mạnh, phù hợp yêu cầu cải cách tư pháp và bảo đảm khai thác hiệu quả tài sản công (Bộ Tư pháp, 2022).

Trong bối cảnh đó, có thể nhận diện các ưu điểm nổi bật của hệ thống quản lý nhà nước hiện nay. Thứ nhất, sự chủ động của Sở Tư pháp trong việc tham mưu kiện toàn tổ chức đấu giá, tăng cường thanh tra và xử lý vi phạm đã góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ đấu giá, giảm thiểu sai phạm và tạo niềm tin cho nhà đầu tư (Nguyễn Thị Thu Hồng, 2021). Thứ hai, việc yêu cầu các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp đăng ký danh sách đấu giá viên, thực hiện chế độ báo cáo và tuân thủ quy chế đấu giá đã tạo lập một khuôn khổ quản trị tài chính - pháp lý tương đối rõ ràng (Quốc hội, 2024). Thứ ba, sự ra đời của các chế tài mới theo Nghị định 110/2013/NĐ-CP và đặc biệt là Luật Đấu giá tài sản sửa đổi 2024 đã tăng mức độ răn đe, khắc phục khoảng trống pháp lý tồn tại trước đó. Những điểm này giúp nâng cao tính chuyên nghiệp, giảm thiểu doanh nghiệp hoạt động không phép hoặc đăng ký nhưng không thực hiện đấu giá (Nguyễn Thị Thu Hồng, 2019).

Mặc dù vậy, hệ thống quản lý nhà nước về đấu giá tài sản công vẫn tồn tại nhiều hạn chế mang tính cơ cấu, đòi hỏi phải tiếp tục hoàn thiện.

Thứ nhất, quy định pháp luật trước đây (như Nghị định số 17/2010/NĐ-CP và Thông tư số 23/2010/TT-BTP) chưa xác định rõ cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn như Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch - Đầu tư, khiến việc quản lý doanh nghiệp bán đấu giá thiếu tính đồng bộ (Bộ Tư pháp, 2010). Luật sửa đổi 2024 đã giải quyết một phần bằng cách yêu cầu kết nối và cập nhật dữ liệu tập trung trên Cổng thông tin điện tử, nhưng để triển khai thực chất cần cơ chế phối hợp chặt chẽ hơn giữa các cơ quan.

Thứ hai, quy định về điều kiện thành lập doanh nghiệp bán đấu giá tài sản trước đây thiếu thống nhất với pháp luật về đăng ký kinh doanh, dẫn đến tình trạng doanh nghiệp đăng ký tràn lan, không có đấu giá viên, không hoạt động hoặc không báo cáo. Luật 2024 đã siết chặt tiêu chuẩn nghề nghiệp, nhưng yêu cầu Sở Tư pháp phải có công cụ số để theo dõi đầy đủ doanh nghiệp hoạt động thực tế, thay vì chỉ dựa vào báo cáo thủ công.

Thứ ba, việc đăng ký danh sách đấu giá viên phụ thuộc vào sự tự giác của tổ chức đấu giá. Trước đây, thiếu chế tài nên không thể xử lý các trường hợp không đăng ký. Mặc dù Nghị định số 110/2013/NĐ-CP đã có chế tài xử phạt, nhưng thiếu hướng dẫn về thời hạn đăng ký khiến việc quản lý vẫn gặp vướng mắc. Luật sửa đổi 2024 khắc phục bằng yêu cầu công khai danh sách đấu giá viên trên hệ thống điện tử, song hệ thống này cần hoàn thiện để dữ liệu được cập nhật tự động.

4. Giải pháp hoàn thiện pháp luật đấu giá tài sản công trong bối cảnh chuyển đổi số

- Hoàn thiện khung pháp lý về đấu giá điện tử và chuẩn hóa dữ liệu

Hoàn thiện pháp luật về đấu giá điện tử theo hướng chuẩn hóa quy trình, xác thực chủ thể và bảo đảm giá trị pháp lý, tính toàn vẹn của dữ liệu điện tử (Nguyễn Thị Thu Hồng, 2020b). Đồng thời, cần xây dựng chuẩn dữ liệu thống nhất và tăng cường liên thông giữa các cơ sở dữ liệu có liên quan, qua đó nâng cao tính minh bạch, khả năng giám sát và hiệu quả đấu giá tài sản công trên môi trường số.

- Nâng cao hiệu quả công khai, minh bạch thông tin đấu giá

Hoàn thiện cơ chế công khai thông tin đấu giá theo hướng đầy đủ, thống nhất và có khả năng truy xuất trên môi trường số; đồng thời xác định rõ trách nhiệm giải trình đối với thông tin được công bố. Bên cạnh đó, cần ứng dụng dữ liệu số để giám sát, cảnh báo sớm các dấu hiệu bất thường, qua đó nâng cao tính minh bạch và hạn chế tiêu cực trong đấu giá tài sản công.

- Hoàn thiện pháp luật về thẩm định giá và giám sát định giá tài sản công

Cần hoàn thiện pháp luật về thẩm định giá tài sản công theo hướng số hóa quy trình, xây dựng cơ sở dữ liệu về giá và tăng cường liên thông, đối chiếu dữ liệu thị trường (Nguyễn Thị Thu Hồng, 2020). Đồng thời, cần nâng cao tiêu chuẩn nghề nghiệp, xác định rõ trách nhiệm của thẩm định viên và tăng cường cơ chế giám sát, chế tài đối với hành vi vi phạm nhằm bảo đảm tính khách quan, chính xác và minh bạch trong xác định giá tài sản công.

- Nâng cao năng lực số của các cơ quan quản lý nhà nước

Cần nâng cao năng lực số của đội ngũ cán bộ thông qua đào tạo về quản trị dữ liệu, giám sát điện tử và nghiệp vụ đấu giá trực tuyến; đồng thời tăng cường nhân lực công nghệ và thiết lập cơ chế phối hợp, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các cơ quan quản lý. Đây là điều kiện quan trọng để bảo đảm pháp luật về đấu giá tài sản công được thực thi thống nhất, hiệu quả trong môi trường số.

- Tăng cường chế tài và thiết lập cơ chế giám sát điện tử

Cần hoàn thiện chế tài đối với các hành vi vi phạm trong đấu giá tài sản công, đặc biệt là công bố thông tin không đầy đủ, thông đồng, dìm giá và can thiệp trái pháp luật vào quá trình đấu giá. Đồng thời, cần thiết lập cơ chế giám sát điện tử, lưu vết toàn bộ quá trình đấu giá và tăng cường thanh tra dựa trên dữ liệu nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi bất thường, qua đó nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản lý nhà nước.

5. Kết luận

Chuyển đổi số đang đặt ra yêu cầu mới đối với việc hoàn thiện pháp luật về đấu giá tài sản công nhằm bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực công. Mặc dù pháp luật hiện hành đã có những bước tiến quan trọng, vẫn cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế đấu giá trực tuyến, quản trị dữ liệu, giám sát điện tử và bảo đảm an toàn thông tin. Sự đồng bộ giữa pháp luật, hạ tầng công nghệ và năng lực thực thi sẽ là nền tảng để nâng cao hiệu quả đấu giá tài sản công, hạn chế thất thoát, tiêu cực và đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong bối cảnh chuyển đổi số ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN VÀ THAM KHẢO:

Bộ Tư pháp. (2021). Báo cáo rà soát điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực đấu giá tài sản. Hà Nội.

Bộ Tư pháp. (2022). Báo cáo tổng kết thi hành Luật Đấu giá tài sản năm 2016. Hà Nội.

- Bộ Tư pháp. (2023). Báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra đấu giá tài sản năm 2023. Hà Nội.
- Quốc hội. (2016). Luật số 01/2016/QH14: Luật Đấu giá tài sản, ban hành ngày 17/11/2016.
- Quốc hội. (2024). Luật số 37/2024/QH15: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, ban hành ngày 28/11/2024.
- Quốc hội. (2017). Luật số 15/2017/QH14: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, ban hành ngày 21/6/2017.
- Chính phủ. (2010). Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 về bán đấu giá tài sản.
- Chính phủ. (2013). Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự và phá sản doanh nghiệp.
- Chính phủ. (2024). Nghị định số 114/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.
- Chính phủ. (2017). Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
- Nguyễn Thị Thu Hồng. (2021). Pháp luật về đấu giá tài sản công ở Việt Nam (Luận án tiến sĩ). Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Thị Thu Hồng. (2019). Đấu giá tài sản công bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá. Tạp chí Nghề luật, (6), 72–79.
- Nguyễn Thị Thu Hồng. (2020a). Đấu giá tài sản không thành theo quy định của Luật Đấu giá tài sản. Tạp chí Nghề luật, (6), 45-49, 56.
- Nguyễn Thị Thu Hồng. (2020b). Hoàn thiện quy định pháp luật về tài sản công đưa ra đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản công ở Việt Nam. Tạp chí Nghề luật, (9), 7-13.
- Nguyễn Thị Thu Hồng. (2020c). Hoàn thiện quy định pháp luật về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản công ở Việt Nam. Tạp chí Nghề luật, (10), 61-68.
- OECD. (2020). Government at a Glance: Public Asset Management and Transparency. OECD Publishing.
- Thủ tướng Chính phủ. (2020). Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Thanh tra Chính phủ. (2022). Báo cáo thanh tra chuyên đề về đấu giá tài sản công. Hà Nội.
- Bộ Tư pháp. (2010). Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 hướng dẫn thi hành Nghị định số 17/2010/NĐ-CP về bán đấu giá tài sản.
- World Bank. (2021). Public Asset Management in the Digital Age: Transparency and Digital Governance. Washington, D.C.